TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 17 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2026/HS-ST
Ngày: 12-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Ngọc Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Mộng Thu

Bà Nguyễn Hoàng Oanh

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Danh Nhân, sinh năm 2000, số CCCD: 091200019556; tại Kiên Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp N, xã N, huyện G, tỉnh Kiên Giang (nay là xã N, tỉnh An Giang); nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Khơme; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh B và bà Thị Đ; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 27/5/2025 cho đến nay. (có mặt)

- Bị hại:

1. Ông Phan Khắc H, sinh năm 1990; địa chỉ: Xã X, huyện N (nay là xã T), tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

2. Ông Phan Văn P, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện N (nay là xã T), tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Danh Nhân và Danh G có mối quan hệ là anh em với nhau. Ông Phan Văn

P là chủ quán B1 tại khu phố P, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). P và ông Phan Khắc H có mối quan hệ là bạn với nhau.

Khoảng 21 giờ ngày 30/8/2020, G cùng N và 02 người bạn của N (không rõ nhân thân) đến quán B1 thuộc khu phố P, phường T, thị xã T do Pháp làm chủ để uống bia. Tại đây, sau khi đã uống được khoảng 03 lon bia thì G nghỉ không uống nữa, còn N và 02 người bạn của N vẫn tiếp tục uống bia tại quán. Sau đó, G được một người bạn tên C (không rõ nhân thân) gọi điện thoại rủ đến một quán ốc 30K cách đó khoảng 500 mét để tiếp tục uống bia thì G đồng ý và đi bộ đến quán. Khoảng 30 phút sau, trong lúc G và C đang uống bia tại quán ốc 30K thì N gọi điện thoại cho G hỏi G đang ở đâu để N đến thì G nói địa chỉ cho N. Sau đó, N điều khiển xe môtô hiệu Sirius (không rõ biển số) chở theo 02 người bạn (không rõ nhân thân) của N đến tìm G. Khi đến nơi, N nói với G "Anh ba ơi, có mấy thằng trong quán bia hơi kiếm chuyện với em", G hỏi "Kiếm chuyện gì" thì N nói "Mấy tụi nó chửi em". Nghe vậy, G liền đứng dậy đi bộ về phòng trọ của G tại phòng số 07 nhà trọ Nguyễn Văn H1 thuộc khu phố P, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, cách đó khoảng 800 mét để lấy hung khí với mục đích đi đánh dằn mặt những người đã xúc phạm Nhân, còn N điều khiển xe mô tô chở 02 người bạn của N đi lấy hung khí ở đâu không rõ. Sau khi về phòng trọ, G lấy 01 con dao tự chế (mã tấu), dài 60cm, cán gỗ dài 18cm, lưỡi bằng kim loại dài 42cm cầm trên tay rồi đi bộ ra đứng chờ N ở đường H. Khoảng 30 phút sau, N cùng 02 người bạn của N mỗi người cầm trên tay 01 con dao tự chế bằng kim loại (mã tấu) dài khoảng 01 mét đến gặp G. Đến khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, G, N và 02 người bạn của N (không rõ nhân thân) cùng nhau đi đến quán B1. Khi đến trước cửa quán, cả nhóm nhìn thấy bên trong quán có Pháp, H, vợ của P là Nguyễn Thị H2 và người phụ quán là Nguyễn Đình Đ1 đang dọn dẹp quán. Lúc này, N chỉ tay về hướng Pháp và H nói "Mấy người đó chửi em". Sau khi nói xong, G, N và 02 người bạn của N (không rõ nhân thân) trên tay mỗi người cầm 01 con dao tự chế bằng kim loại xông vào bên trong quán. Thấy vậy, H2 và Đ1 bỏ chạy ra khỏi quán trước, P cũng bỏ chạy ra phía sau quán nhưng bị G cầm dao đuổi theo kịp chặn lại. Lúc này, P và G trong tư thế đối diện, cách nhau khoảng 01 mét, G cầm dao bằng tay phải giơ lên chém thẳng vào người Pháp, Pháp giơ tay trái lên đỡ nên bị G chém trúng 02 cái vào lòng bàn tay trái gây thương tích. Sau khi bị G chém P tiếp tục bỏ chạy hướng ra đường lớn thì G không đuổi theo. Cùng lúc này, H cũng bị N và 02 người bạn của N (không rõ nhân thân) dùng dao chém liên tiếp nhiều cái trúng vào vai trái, cánh tay trái và cẳng tay trái gây thương tích làm cho H bất tỉnh tại chỗ. Sau khi chém gây thương tích cho H và Pháp thì G, N và 02 người bạn của N (không rõ nhân thân) bỏ trốn khỏi hiện trường. Sau khi H2 và Đ1 thấy nhóm của G rời khỏi quán thì H2 và Đ1 trở lại quán B1 phát hiện H và P bị thương tích nên đưa cả hai đến Bệnh viện V thuộc phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương cấp cứu, riêng H được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B điều trị, đồng thời trình báo vụ việc đến Công an phường T. Nhận được tin báo, Công an phường T đến hiện trường tiến hành xác minh, thu thập tài liệu, lập hồ sơ và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T thụ lý theo thẩm quyền. Ngày

03/9/2020 và ngày 16/9/2020, Phan Văn P và Phan Khắc H có đơn yêu cầu giám định thương tích và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự gửi đến Công an phường T, thị xã T. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành thu giữ vật chứng, gồm: 01 (một) con dao tự chế (mã tấu) dài 60cm, cán gỗ dài 18cm, lưỡi dài 42cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 522/2020/GĐPY ngày 04/10/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh B kết luận Phan Khắc H có thương tích: Vết thương vai trái 5,5 x 0,7cm, vết thương khuỷu tay trái 2,5 x 1cm, vết thương thành ngực trái đường nách sau 6 x 0,2cm, sẹo lành; Vết thương cánh tay trái 12 x 0,5cm, đứt cơ tam đầu, đứt thần kinh quay, mẻ xương cánh tay trái, đã phẫu thuật nối gân cơ, thần kinh, sẹo lành; 02 vết thương cẳng tay trái 14,5 x 0,5cm, 7 x 0,5cm, đứt thần kinh trụ, cơ gấp cổ tay trụ, cơ gấp nông các ngón, cơ duỗi chung các ngón + gãy hở độ II xương trụ trái, đã phẫu thuật khâu gân - cơ + thần kinh + kết hợp xương trụ, vết mổ cẳng tay 9 x 0,2cm, sẹo lành. Di chứng: Tổn thương thần kinh trụ, hạn chế vận động ngón I, IV, V bàn tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 42%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 529/2020/GĐPY ngày 06/11/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh B kết luận Phan Văn P có thương tích: Bàn tay trái: Vết thương mặt lòng bàn tay 10 x 0,3cm, đứt bao khớp ngón 1, 2, 3, 4, 5, đứt gân gấp ngón 1, 2, 3, 4, 5, đứt thần kinh giữa + thần kinh trụ, đã phẫu thuật khâu nối bao khớp, thần kinh giữa, thần kinh trụ, gân gấp, vết mổ 3 x 0,3cm, sẹo lành. Di chứng: tổn thương nhánh thần kinh giữa, thần kinh trụ, hạn chế vận động các ngón tay; Vết thương mặt lòng đốt gần ngón I bàn tay trái 1,5 x 0,2cm, sẹo lành. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 28%.

Ngày 04/01/2021, trên cơ sở tài liệu thu thập có trong hồ sơ, Cơ quan CSĐT Công an thành phố T, Bình Dương ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự: Quyết định khởi tố bị can; Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Danh N về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại Khoản 3, Điều 134 Bộ luật Hình sự. Đến ngày 04/11/2021, đã tiến hành ra Quyết định khởi tố bị can; Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Danh N về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại Khoản 3, Điều 134 Bộ luật Hình sự. Đến ngày 22/11/2021 do không bắt giữ được Danh Nhân, Cơ quan CSĐT Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương đã ban hành Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ bị can và Quyết định truy nã đối với Danh N.

Ngày 01/3/2022, Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh) đưa Danh G ra xét xử và tuyên phạt Danh G 07 năm tù giam về tội Cố ý gây thương tích theo Bản án số 47/2022/HSST ngày 01/3/2022.

Ngày 27/5/2025, Danh N bị bắt giữ khi đang lẩn trốn tại địa bàn phường C, thành phố C, tỉnh An Giang (nay là phường C, tỉnh An Giang). Ngày 30/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành thủ tục phục hồi điều tra vụ án hình sự, Quyết định phục hồi điều tra bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Danh N.

Đối với 01 (một) con dao tự chế (mã tấu) dài 60cm, cán gỗ dài 18cm, lưỡi dài 42cm là vật chứng trong vụ án và yêu cầu dân sự trong vụ án đã được giải

quyết theo Bản án số 47/2022/HSST ngày 01/3/2022 của Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên (nay là Toà án nhân dân khu vực 17, Thành phố Hồ Chí Minh).

Tại bản Cáo trạng số 165/CT-VKSKV17 ngày 18 tháng 3 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Danh N về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Danh N phạm tội Cố ý gây thương tích.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Danh Nhân mức hình phạt từ 07 năm đến 08 năm tù.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo không có ý kiến gì trong phần tranh luận, không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Bị hại ông Phan Văn P, ông Phan Khắc H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Danh N đã có hành vi dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm cùng với Danh G (anh ruột bị cáo) và các đối tượng khác (không rõ nhân thân) gây thương tích cho ông Phan Văn P với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 28% và ông Phan Khắc H với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 42%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính chất côn đồ, không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Vụ án mang tính đồng phạm giản đơn cùng nhau thực hiện tội phạm, trong đó bị cáo Danh N là người trực tiếp xảy ra mâu thuẫn với bị hại, đã rủ D và các đối tượng khác, chuẩn bị hung khí và trực tiếp gây thương tích cho bị hại. Do đó, bị cáo Danh N có vai trò cao hơn so với Danh G.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, nhận thấy chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với bị hại, bị cáo đã rủ anh của bị cáo là Danh G cùng các đối tượng khác sử dụng hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho bị hại thể hiện tính chất côn đồ, sau khi phạm tội, bị cáo lẩn trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Xét thấy, đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại Bản án số 47/2022/HSST ngày 01/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã giải quyết buộc bị cáo Danh G có trách nhiệm bồi thường cho ông Phan Văn P số tiền 100.000.000 đồng, bồi thường cho ông Phan Khắc Hợp S tiền 60.000.000 đồng. Bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Danh N phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Danh N 07 (Bảy) năm 06 (S1) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/5/2025.

3. Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Danh N phải chịu số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

Phạm Ngọc Trung